TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ HÀO TỈNH HƯNG YÊN **-----***-----**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** **-------***-------**

Bản án số: 30 /2018/HSST
Ngày: 15/6/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ HÀO- TỈNH HƯNG YÊN
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông **Nguyễn Nam Thắng.**
- Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông **Trần Xuân Sơn.**
2/ Bà **Nguyễn Thị Hiếu.**
- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà **Nguyễn Thị Tân Huyền** - Thư ký Toà án.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Hào tham gia phiên toà: Bà **Đặng Hiền Dung** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 06 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Mỹ Hào, mở phiên toà công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 22/2018/HSST ngày 18 tháng 5 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2018/HSST - QĐ ngày 04 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Nguyễn Công Đ**; Sinh năm 1972 tại thị trấn B, huyện M, tỉnh H;
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Đội 10, thôn V, thị trấn B, huyện M, tỉnh H;
- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Giới tính: Nam;
- Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: Không.
- Con ông Nguyễn Văn Đ (sinh năm 1931) và bà Đặng Thị L (sinh năm 1928);
- Họ và tên vợ: Vũ Thị D (đã chết); Có một con, sinh năm 2006.
- Tiền sự, tiền án: Không.
- Nhân thân: Ngày 11/7/2013 bị Tòa án nhân dân huyện M xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Chấp hành xong ngày 24/4/2015.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/3/2018, tạm giam từ ngày 23/3/2018, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh H, có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án**:
1/ Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1931(Vắng mặt)
Trú quán tại đội 10, thôn V, thị trấn B, huyện M, tỉnh H;
2/ Anh Doãn Văn M, sinh năm 1978 (Vắng mặt).
Trú quán tại thôn L, xã L, huyện Y, tỉnh H.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài hiệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Công Đ là đối tượng nghiện ma túy. Sáng ngày 20/3/2018, Đ một mình điều khiển xe đạp mini đi từ nhà đến khu vực nghĩa trang thuộc thôn H, xã L, huyện Y, tỉnh H mua 02 gói ma túy với giá 100.000đ. Sau khi mua matúy xong, Đ đi xe đạp và mang theo số ma túy nêu trên để về nhà. Trên đường về, Đ giấu số ma túy vào chiếc tất màu trắng xám đang đi chân bên phải của Đ. Đến khoảng 07h30 cùng ngày, khi Đ điều khiển xe đạp đi đến khu vực trước cửa Ủy ban nhân dân huyện M thì bị Công an huyện M phát hiện kiểm tra. Khi kiểm tra, Đ tự lấy ra từ chiếc tất màu trắng xám chân bên phải của Đ 01 túi nilon màu trắng kích thước (9 x 6)cm bên trong có 02 gói giấy màu vàng được gấp vuông kích thước (1 x 1)cm, bên trong 02 gói giấy màu vàng chứa chất màu trắng dạng cục (đã niêm phong). Ngoài ra còn thu giữ trên người Đ 01 điện thoại di động nhãn hiệu FPT màu trắng đỏ bên trong lắp 01 sim số thuê bao 0964608823 và quản lý của Đ 01 xe đạp mini màu đỏ.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện M tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Đ nhưng không thu giữ được gì.

Tại bản thông báo kết luận sơ bộ số 141/PC54 ngày 20/3/2018 và kết luận số 141/PC54 ngày 20/4/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh H kết luận: *Chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong thu của Nguyễn Công Đ có tổng khối lượng là 0,112g, là ma túy, loại Heroin, chất ma túy nằm trong danh mục I, số thứ tự 20, Nghị định 82 ngày 19 tháng 7 năm 2013 của Chính Phủ*. Hoàn lại 0,093g Heroin trong niêm phong.

Đối với chiếc xe đạp mini màu đỏ, qua điều tra xác định là tài sản hợp pháp của ông Nguyễn Văn Đ (bố đẻ của Đ). Ông Đ không biết Đ sử dụng chiếc xe đạp trên đi mua ma túy nên ngày 07/5/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra huyện M đã trả chiếc xe đạp trên cho ông Đ. Ông Đ nhận lại tài sản và không có yêu cầu đề nghị gì.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu FPT màu trắng đỏ bên trong có 01 sim là tài sản hợp pháp của Đ, Đ không sử dụng trong việc phạm tội. Nay Đ đề nghị được nhận lại chiếc điện thoại nêu trên.

Quá trình điều tra Nguyễn Công Đ đã thành khẩn khai nhận toàn bộ sự việc như đã nêu trên. Ngoài ra Đ còn khai: Số ma túy mà Cơ quan cảnh sát điều tra đã thu giữ nêu trên là Đ mua của một người tên Minh, con ông Lộc ở thôn V, xã L, huyện Y, tỉnh H tại khu vực nghĩa trang thôn H, xã L, huyện Y. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện M đã xác minh có một người tên Doãn Văn Minh, sinh năm 1978, ở thôn L, xã L, huyện Y, tỉnh H. Tuy nhiên, anh Minh xác định không quen biết Đ, ngày 20/3/2018 anh Minh không mua bán, trao đổi gì với Đ. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện M đã tiến hành cho Đ và anh Minh đối chất, kết quả Đ xác định không quen biết anh

Minh, người Đ mua ma túy ngày 20/3/2018 không phải là anh Minh. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Hào cũng đã có công văn thông báo cho cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y, tỉnh H để giải quyết theo thẩm quyền.

Bản cáo trạng số 22/CT-VKSMH ngày 17 tháng 5 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện M đã truy tố bị cáo Nguyễn Công Đ về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1, điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Vị đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm như đã truy tố.
- Vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 điều 51; khoản 1 điều 38 Bộ luật hình sự.
- Vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Nguyễn Công Đ từ 1 năm 09 tháng tù đến 2 năm tù. Đồng thời Vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết các vấn đề về vật chứng của vụ án, các biện pháp tư pháp, hình phạt bổ sung và án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện M, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện M, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại nên hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]/ Về nội dung vụ án, Hội đồng xét xử nhận định:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là phù hợp khách quan với lời khai của người liên quan, của người làm chứng, của biên bản bắt người phạm tội quả tang; phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung của bản cáo trạng mà vị đại diện VKS đã nêu và đã có đủ cơ sở kết luận: "*Hồi 07 giờ 30 phút ngày 20/3/2018 tại đoạn đường trước cửa khu vực ủy ban nhân dân huyện M, thuộc thôn V, thị trấn B, huyện M, tỉnh H, Nguyễn Công Đ đang có hành vi cất giấu trái phép 0,112 gam ma túy (Heroin) mục đích để sử dụng thì bị lực lượng Công an huyện M kiểm tra phát hiện"*. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện M đã truy tố bị cáo Nguyễn Công Đ về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại khoản 1 điều 249 là hoàn toàn chính xác và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy. Chỉ vì thói quen chơi bời, hưởng thụ và nghiện chất ma túy, bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép trong người với mục đích để sử dụng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguyên nhân, điều kiện làm phát sinh, lây lan căn bệnh thế kỷ HIV/AIDS, là nguyên nhân làm hủy hoại sức khỏe, trí lực của con người, là nguyên nhân phá hoại hạnh phúc, kinh tế gia đình, là ghánh nặng của gia đình và xã hội, là nguyên nhân làm phát sinh những loại tội pháp khác. Vì vậy nay cần phải nghiêm trị đối với bị cáo.

Căn cứ vào tính chất nguy hiểm của loại tội phạm nói trên trên cơ sở xác định bị cáo là người nghiện ma túy và đã có nhân thân xấu do đã bị Tòa án nhân dân huyện Mỹ Hào xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*vào ngày 11 tháng 7 năm 2013. Vì vậy để đảm bảo yêu cầu phòng chống tội phạm, nay Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian. Có vậy mới đủ điều kiện cải tạo bị cáo và cũng là bài học giáo dục phòng ngừa chung cho mọi người.

Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng cân nhắc: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thật thà khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Vì vậy Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự.

[3] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy và không có nghề nghiệp ổn định. Để thể hiện sự khoan hồng của Pháp luật, nay Hội đồng xét xử sẽ không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

- Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu FPT màu trắng đỏ bên trong có 01 sim là tài sản hợp pháp của Đ, Đ không sử dụng trong việc phạm tội. Vì vậy nay cần trả bị cáo chiếc điện thoại cùng chiếc sim lắp trong điện thoại nói trên.

- Cần tịch thu cho tiêu hủy số Heroin do Cơ quan giám định hoàn lại sau giám định.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 điều 135, khoản 2 điều 136 - BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQHH14 ngày 30/12/2016.

Vì các lẽ trên, HĐXX sơ thẩm Tòa án nhân dân huyện Mỹ Hào

QUYẾT ĐỊNH

1/ Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Công Đ phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

2/ Áp dụng: điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 điều 51; khoản 1 điều 38 - Bộ luật Hình sự.

3/ Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Công Đ 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo 20/3/2018.

4/ Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

5/ Về xử lý vật chứng của vụ án và các biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm a khoản 1 điều 46; điểm c khoản 1, khoản 2 điều 47 - Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 điều 106 - Bộ luật tố tụng hình sự.

- Trả lại bị cáo Nguyễn Công Đ chiếc điện thoại di động nhãn hiệu FPT màu trắng đỏ bên trong có 01 sim.

- Tịch thu tiêu hủy 0,093g Heroin do Cơ quan giám định hoàn lại sau giám định.

6/ Về án phí: Bị cáo Nguyễn Công Đ phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết công khai bản án theo quy định của pháp luật./

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hưng Yên ;

- VKSND huyện Mỹ Hào**;**
- Công an huyện Mỹ Hào;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Chi cục THADS huyện Mỹ Hào;
- Lưu hồ sơ.

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ HÀO

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

NGUYỄN NAM THẮNG

TOÀ ÁN NHÂN DÂN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
HUYỆN MỸ HÀO	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
TỈNH HƯNG YÊN	-------o0o-------
-----*-----**	*Mỹ Hào, ngày 18 tháng 5 năm 2018.*
Số: /2018/HSST	

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN
Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông **Nguyễn Nam Thắng.**
- Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông **Phan Xuân Hùng.**
2/ Bà **Nguyễn Thị Thìn.**

Vào ngày 18/5/2018, tại phòng nghị án, HĐXX sơ thẩm đã tiến hành nghị án đối với vụ án hình sự xét xử bị cáo Nguyễn Kim Tuyên phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*"

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra và tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo; Hội đồng xét xử thảo luận về các vấn đề phải giải quyết trong vụ án như sau:

1/ Về tội danh, 3/3 biểu quyết: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Kim Tuyên phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

2/ Về điều luật áp dụng, 3/3 biểu quyết: Áp dụng khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 điều 51; khoản 1 điều 38 - Bộ luật Hình sự.

3/ Về hình phạt, 3/3 biểu quyết: Xử phạt bị cáo Nguyễn Kim Tuyên 2 năm 03 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo 09/3/2018. Tiếp tục giam bị cáo để đảm bảo việc thi hành án.

4/ Về hình phạt bổ sung, 3/3 biểu quyết: Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

5/ Về xử lý vật chứng của vụ án và các biện pháp tư pháp, 3/3 biểu quyết: Áp dụng khoản 1, khoản 2 điều - Bộ luật hình sự; khoản 2 điều 106 - Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 90.000đ đã thu giữ khi bắt giữ bị cáo và số tiền 10.000đ bị cáo dùng để gói ma túy.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu xanh đen

- Tịch thu cho tiêu hủy chiếc sim điện thoại lắp trong chiếc điện thoại nhãn hiệu Masstel màu xanh đen đã thu giữ của bị cáo.

- Tịch thu cho tiêu hủy số ma túy Methamphetamin trong phong bì niêm phong số 1327/C54(TT2) do Cơ quan giám định hoàn lại sau giám định.

6/ Về án phí, 3/3 biểu quyết: Bị cáo Nguyễn Kim Tuyên phải chịu 200.000đ án phí HSST.

7/ Về quyền kháng cáo, 3/3 biểu quyết: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, Người liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án theo quy định của pháp luật./

HỘI THẨM NHÂN DÂN	**CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:
- **TAND tỉnh Hưng Yên;**
- **VKSND huyện Mỹ Hào;**
- **Công an huyện Mỹ Hào;**
- **Bị cáo;**
- **Những người tham gia tố tụng;**
- **Chi cục THADS huyện Mỹ Hào;**
- **Lưu hồ sơ.**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ HÀO

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

NGUYỄN NAM THẮNG